

Số: /BYT-TCCB

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

V/v tổ chức thi nâng ngạch công chức
và thăng hạng viên chức lên chuyên
viên chính năm 2021

Kính gửi:

- Các Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ

Năm 2021 Bộ Y tế dự kiến tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính, thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên chuyên viên chính. Để có cơ sở xây dựng đề án tổ chức kỳ thi, Bộ Y tế đề nghị các Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ căn cứ số lượng, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức hiện có, Đề án vị trí việc làm của đơn vị đã được phê duyệt và tiêu chuẩn, điều kiện của ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức cử công chức, viên chức đăng ký dự thi, cụ thể như sau:

I. THI NÂNG NGẠCH CHUYÊN VIÊN CHÍNH

1. Đối tượng dự thi

Công chức hành chính được xác định theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, đang giữ ngạch chuyên viên mã số 01.003, có đủ tiêu chuẩn, điều kiện để dự thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính theo quy định; đang công tác tại các cơ quan hành chính thuộc Bộ Y tế.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi

Công chức hành chính được đăng ký dự thi nâng ngạch chuyên viên chính khi có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây:

- a) Đơn vị sử dụng công chức có nhu cầu, có vị trí việc làm;
- b) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2020; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật quy định tại Điều 82 của Luật Cán bộ, công chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức.

c) Hiện đang giữ ngạch chuyên viên (mã ngạch 01.003), có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch chuyên viên chính (mã ngạch 01.002);

d) Có khả năng đáp ứng yêu cầu về nhiệm vụ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch chuyên viên chính quy định tại Điều 6 Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ và xếp lương đối với công chức các ngạch chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư.

đ) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác; có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên chính hoặc có bằng cao cấp lý luận chính trị - hành chính.

đ) Công chức dự thi nâng ngạch chuyên viên chính phải có thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương từ đủ 09 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc), trường hợp có thời gian tương đương với ngạch chuyên viên thì thời gian giữ ngạch chuyên viên tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

Trường hợp công chức trước khi tuyển dụng hoặc được tiếp nhận đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định của Luật bảo hiểm xã hội, làm việc ở vị trí có yêu cầu về trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp (nếu thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn) và thời gian đó được cơ quan có thẩm quyền tính làm căn cứ xếp lương ở ngạch chuyên viên thì được tính là tương đương với ngạch chuyên viên.

e) Trong thời gian giữ ngạch chuyên viên và tương đương đã tham gia xây dựng, thẩm định ít nhất 01 văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học từ cấp cơ sở trở lên mà cơ quan sử dụng công chức được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu.

Có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia Ban soạn thảo, Tổ soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật hoặc có văn bản giao nhiệm vụ chủ trì xây dựng của người có thẩm quyền đối với trường hợp không bắt buộc phải thành lập Ban soạn thảo, Tổ soạn thảo theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia Ban chỉ đạo, Ban chủ nhiệm, Ban soạn thảo đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học cấp nhà nước, cấp bộ hoặc có văn bản giao nhiệm vụ của người có thẩm quyền về việc chủ trì xây dựng báo cáo thẩm định, thẩm tra, chỉnh lý văn bản quy phạm pháp luật.

3. Nội dung, hình thức thi

3.1. Vòng 1

a) Môn kiến thức chung:

- Hình thức thi: thi trắc nghiệm trên máy tính;
- Nội dung thi: 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của ngạch dự thi;
- Thời gian thi: 60 phút.

b) Môn thi ngoại ngữ:

- Hình thức thi: thi trắc nghiệm trên máy tính;
- Nội dung thi: 30 câu hỏi về một trong năm thứ tiếng Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Thời gian thi: 30 phút.

3.2. Vòng 2: Thi môn chuyên môn, nghiệp vụ

- Hình thức thi: thi viết.
- Nội dung thi: kiến thức, năng lực, kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ của người dự thi.
- Thời gian thi: 180 phút.

4. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ, tin học

Miễn thi môn ngoại ngữ đối với công chức dự thi nâng ngạch chuyên viên chính khi có một trong các điều kiện sau:

a) Có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ (tính đến ngày 31/12/2021);

b) Có bằng tốt nghiệp là bằng ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi;

c) Công chức có bằng tốt nghiệp theo yêu cầu trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định.

d) Miễn thi môn tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

5. Hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch

a) Bản sơ yếu lý lịch công chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự thi nâng ngạch, có xác nhận của cơ quan quản lý, sử dụng công chức;

b) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức theo các tiêu chuẩn, điều kiện quy định; Kết quả xếp loại chất lượng công chức năm 2020 ở mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về chuyên môn, nghiệp vụ của công chức theo yêu cầu của ngạch chuyên viên chính được cơ quan có thẩm quyền chứng thực; Quyết định tuyển dụng công chức; quyết định bổ nhiệm ngạch công chức hiện giữ và tương đương (nếu có), quyết định nâng bậc lương gần nhất;

d) Các văn bản liên quan để minh chứng việc giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, các đề tài, đề án, dự án đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu (kèm theo sản phẩm).

đ) Công chức chuẩn bị 01 bộ hồ sơ được in, chụp trên giấy A4, được sắp xếp theo trình tự, có mục lục và đánh số thứ tự tài liệu có trong hồ sơ. Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi công chức được bỏ vào 01 bì đựng riêng, có kích thước theo quy định hiện hành.

e) Trách nhiệm quản lý hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch công chức:

- Các Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ thẩm định hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Bộ trưởng Bộ Y tế về tiêu chuẩn, điều kiện của công chức được cử dự thi nâng ngạch; lưu giữ, quản lý hồ sơ dự thi theo quy định.

- Hồ sơ dự thi nâng ngạch của công chức thuộc các Vụ thuộc Bộ: Bộ Y tế (Vụ Tổ chức cán bộ tham mưu) thẩm định hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch và lưu giữ, quản lý hồ sơ dự thi theo quy định.

6. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi nâng ngạch

a) Đối với thi nâng ngạch công chức, việc xác định chỉ tiêu nâng ngạch phù hợp với vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của từng Vụ, cục thuộc Bộ và ý kiến thống nhất của cơ quan có thẩm quyền.

b) Người trúng tuyển trong kỳ thi nâng ngạch chuyên viên chính phải có số câu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng môn thi tại vòng 1, trừ trường hợp miễn thi; có kết quả bài thi môn chuyên môn nghiệp vụ tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên và lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu nâng ngạch được giao.

c) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng kết quả điểm bài thi môn chuyên môn, nghiệp vụ bằng nhau ở chỉ tiêu nâng ngạch cuối cùng thì thứ tự ưu tiên trúng tuyển như sau: Công chức là nữ; công chức là người dân tộc thiểu số; công chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh); công chức có thời gian công tác nhiều hơn.

d) Không bảo lưu kết quả cho các kỳ thi nâng ngạch lần sau.

II. THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN VIÊN CHÍNH

1. Đối tượng dự thi

Viên chức hành chính hiện đang giữ chức danh nghề nghiệp (CDNN) chuyên viên, mã số 01.003, có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định; đang công tác tại các bộ phận hành chính, tổng hợp, tổ chức cán bộ, quản trị văn phòng, kế hoạch tài chính và các vị trí việc làm không giữ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành của đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi

Viên chức được cử dự thi thăng hạng CDNN chuyên viên chính khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện, sau đây:

a) Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu, có vị trí việc làm;

b) Viên chức đang giữ CDNN chuyên viên mã số 01.003;

c) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2020; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật quy định tại Điều 82 của Luật Cán bộ, công chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức.

d) Có khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp chuyên viên chính theo quy định.

đ) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác; có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên chính hoặc có bằng cao cấp lý luận chính trị - hành chính.

e) Viên chức dự thi thăng hạng CDNN chuyên viên chính phải có thời gian giữ CDNN chuyên viên hoặc tương đương từ đủ 09 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc), trường hợp có thời gian tương đương với CDNN chuyên viên thì thời gian giữ CDNN chuyên viên tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng.

Trường hợp viên chức trước khi tuyển dụng hoặc được tiếp nhận đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định của Luật bảo hiểm xã hội, làm việc ở vị trí có yêu cầu về trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp (nếu thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn) và thời gian đó được cơ quan có thẩm quyền tính làm căn cứ xếp lương ở CDNN chuyên viên thì được tính là tương đương với CDNN chuyên viên.

g) Việc áp dụng quy định về đề án, đề tài đối với thăng hạng lên chuyên viên chính: Chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản nghiệp vụ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật thuộc ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị nơi công tác, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý viên chức xác nhận.

3. Nội dung, hình thức, thời gian thi và việc miễn thi ngoại ngữ, tin học trong kỳ thi thăng hạng CDNN chuyên viên chính thực hiện tương tự như quy định trong kỳ thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính nêu tại điểm 4 mục I công văn này.

3. Hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng CDNN chuyên viên chính

a) Bản sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự thi thăng hạng CDNN, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức;

b) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi thăng hạng CDNN theo quy định; Kết quả xếp loại chất lượng viên chức năm 2020 ở mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về chuyên môn, nghiệp vụ của viên chức theo yêu cầu của CDNN viên chức đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực; Quyết định tuyển dụng; quyết định bổ nhiệm CDNN viên chức hiện giữ và tương đương (nếu có), quyết định nâng bậc lương gần nhất;

d) Các văn bản liên quan để minh chứng việc giao nhiệm vụ nghiên cứu, xây dựng đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản nghiệp vụ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật thuộc ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị nơi công tác, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý viên chức xác nhận (kèm theo sản phẩm);

đ) Viên chức chuẩn bị 01 bộ hồ sơ được in, chụp trên giấy A4, được sắp xếp theo trình tự, có mục lục và đánh số thứ tự tài liệu có trong hồ sơ. Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi viên chức được bỏ vào 01 bì đựng riêng, có kích thước theo quy định hiện hành;

e) Quản lý hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng viên chức hành chính: Người đứng đầu đơn vị cử viên chức dự thăng hạng chức danh nghề nghiệp chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Bộ trưởng về tiêu chuẩn, điều kiện của viên chức được cử dự thăng hạng, về việc miễn thi môn ngoại ngữ, tin học đối với viên chức; lưu giữ và quản lý hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng của viên chức tham dự kỳ thi theo quy định của pháp luật.

4. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng

a) Đối với thi thăng hạng CDNN viên chức, việc xác định chỉ tiêu thăng hạng phù hợp với vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của từng đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ và ý kiến thống nhất của cơ quan có thẩm quyền.

b) Người trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng chuyên viên chính phải có số câu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng môn thi tại vòng 1, trừ trường hợp miễn thi; có kết quả bài thi môn chuyên môn nghiệp vụ tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên và lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp được giao.

c) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng kết quả điểm bài thi môn nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau ở chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp cuối cùng thì việc xác định người trúng tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau: Viên chức là nữ; viên chức là người dân tộc thiểu số; viên chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh); viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

d) Không bảo lưu kết quả cho các kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp lần sau.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ có trách nhiệm thông báo công khai về văn bản hướng dẫn tổ chức kỳ thi nâng ngạch chuyên viên chính và thăng hạng CDNN chuyên viên chính năm 2021 để công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi.

2. Đối với công chức, viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định có quyền đăng ký dự thi và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người đứng đầu cơ quan, đơn vị về tính chính xác của nội dung hồ sơ đăng ký dự thi.

3. Rà soát điều kiện, tiêu chuẩn dự thi.

a) Đối với kỳ thi nâng ngạch công chức: Các Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ tổ chức thẩm định hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch, chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Bộ trưởng Bộ Y tế về tiêu chuẩn, điều kiện của công chức được cử dự thi nâng ngạch.

b) Đối với công chức thuộc các Vụ dự thi nâng ngạch: Bộ Y tế (Vụ Tổ chức cán bộ tham mưu) thẩm định hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch công chức.

c) Đối với kỳ thi thăng hạng, người đứng đầu đơn vị cử viên chức dự thăng hạng chức danh nghề nghiệp chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Bộ trưởng Bộ Y tế về tiêu chuẩn, điều kiện của viên chức được cử dự thăng hạng, về việc miễn thi môn ngoại ngữ, tin học đối với viên chức theo quy định của pháp luật.

4. Cử công chức dự thi nâng ngạch:

Thủ trưởng các đơn vị căn cứ Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức hiện có của đơn vị đã được phê duyệt gửi Bộ Y tế (qua Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày **12/8/2021** các văn bản sau:

a) Số lượng, cơ cấu ngạch công chức chuyên ngành hiện có theo ngạch dự thi tương ứng với vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; số lượng công chức ứng với ngạch dự thi nâng ngạch còn thiếu theo yêu cầu của vị trí việc làm và đề xuất chỉ tiêu nâng ngạch (mẫu số 1);

b) Danh sách công chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện được cử dự thi nâng ngạch chuyên viên chính (mẫu số 2);

c) Hồ sơ công chức dự thi nâng ngạch (đối với công chức thuộc các Vụ).

5. Cử viên chức dự thi thăng hạng:

Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ căn cứ Đề án vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức hiện có của đơn vị gửi Bộ Y tế (qua Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày **12/8/2021** các văn bản sau:

a) Số lượng, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp hiện có của đơn vị sự nghiệp công lập; số lượng viên chức ứng với chức danh nghề nghiệp dự thi thăng hạng còn thiếu theo yêu cầu của vị trí việc làm và đề xuất chỉ tiêu thăng hạng (mẫu số 3);

b) Danh sách viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện được cử dự thi thăng hạng chuyên viên chính (mẫu số 4).

6. Bộ Y tế (Vụ Tổ chức cán bộ) tiếp nhận văn bản cử công chức, viên chức dự thi nâng ngạch, thăng hạng chức danh nghề nghiệp của các đơn vị khi có đầy đủ các biểu mẫu theo yêu cầu nêu tại công văn này. File mềm các biểu mẫu cử công chức, viên chức dự thi (dưới dạng excel) gửi về địa chỉ email: thaodtp.tccb@moh.gov.vn.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị đơn vị phản ánh về Bộ Y tế (qua Vụ Tổ chức cán bộ) và qua địa chỉ email: thaodtp.tccb@moh.gov.vn để được hướng dẫn, giải đáp.

Bộ Y tế đề nghị các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu VT, Vụ TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Trường Sơn